

# GIÁO DỤC TRẢI NGHIỆM TRONG DẠY HỌC MÔN TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI Ở TIỂU HỌC

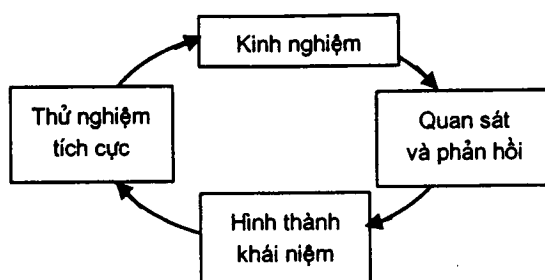
○ ThS. VÕ TRUNG MINH \*

**D**avid A. Kolb là một nhà lí luận giáo dục (GD) đầu tiên nghiên cứu về giáo dục trải nghiệm (GDTN); phát triển mô hình học tập trải nghiệm (experiential learning), thường được biết đến với cái tên *Chu trình học tập Kolb*, nhằm « quy trình hóa » việc học với các giai đoạn và thao tác được định nghĩa rõ ràng. Thông qua chu trình này, cả người học lẫn người dạy đều có thể cải tiến liên tục chất lượng cũng như trình độ của việc học. Đây là một trong số các mô hình được sử dụng rộng rãi nhất trong việc: thiết kế chương trình học, thiết kế bài giảng; giảng dạy và hướng dẫn học tập cho học sinh (HS). Bài viết trình bày việc vận dụng mô hình GDTN trong dạy học (DH) cho HS tiểu học nhằm góp phần đổi mới phương pháp DH và nâng cao chất lượng GD HS.

1. GDTN là quá trình GD, trong đó chú trọng khai thác tối đa kinh nghiệm và kiến thức có sẵn của HS, tạo mọi điều kiện để HS phát huy các khả năng của bản thân trong hoạt động học tập.

**Đặc điểm của GDTN:** + Giáo viên (GV) là người thiết kế, tổ chức, hướng dẫn các hoạt động để HS trải nghiệm tự lực chiếm lĩnh kiến thức, nội dung, đạt được các mục tiêu của bài học; + Quá trình DH là quá trình tổ chức các hoạt động học tập tích cực cho HS; HS luôn có cơ hội để thể hiện kiến thức, kĩ năng, vốn sống và khả năng của bản thân trong hoạt động học tập; + Quá trình trải nghiệm tự phát hiện kiến thức mới của HS có thể chấp nhận dẫn đến kết quả sai lầm. Sai lầm trong tình huống cá nhân phải phát kiến là bổ ích cho học tập vì nó giúp HS thấy rằng, có một biến số khác nào đó liên quan đang ở trạng thái chưa được phân tích đầy đủ; + Việc đánh giá HS không chỉ nhằm mục đích nhận định thực trạng và điều chỉnh hoạt động của HS mà còn tạo điều kiện nhận định thực trạng và điều chỉnh hoạt động DH của GV.

*Quá trình GDTN* có tính chu kì, được thể hiện qua mô hình sau:



*Mô hình. Chu kì GDTN của David Kolb*

**Giai đoạn 1 - Kinh nghiệm:** HS có thể đã có một số kiến thức, kĩ năng về chủ đề, nội dung cần học. Điều đó sẽ tạo ra các kinh nghiệm nhất định cho HS, và chúng trở thành « nguyên liệu đầu vào » quan trọng của quá trình học tập.

**Giai đoạn 2 - Quan sát, phản hồi:** HS có sự phân tích, đánh giá các kinh nghiệm đã có; tự mình cảm nhận, suy tưởng, phán xét về các kinh nghiệm đó, liên hệ với thực tế...

**Giai đoạn 3 - Hình thành khái niệm:** Sau khi có được sự quan sát chi tiết và suy tưởng sâu sắc, HS tiến hành khái niệm hóa các kinh nghiệm đã nhận được.

**Giai đoạn 4 - Thử nghiệm tích cực:** HS đã có một bản kết luận được đúc rút từ thực tiễn với các luận cứ và suy tư được liên kết chặt chẽ. Bản kết luận đó có thể coi như một giả thuyết và phải đưa vào thực tiễn để kiểm nghiệm.

Về mặt lí thuyết, sơ đồ Kolb sẽ bắt đầu từ giai đoạn 1 đến giai đoạn 4 và bắt đầu trở lại ở giai đoạn 1 tạo thành một vòng tròn khép kín. Quá trình học tiếp diễn một cách liên tục và nhịp nhàng trên cơ sở những thành tựu đã thu được.

## 2. GDTN trong DH ở tiểu học

**Giai đoạn 1 - Kinh nghiệm** - bắt đầu quá trình học tập trải nghiệm: HS cần được GV giao nhiệm vụ cụ thể như: trò chơi, sắm vai,... HS tiếp nhận nhiệm vụ, bằng vốn kinh nghiệm đã có cùng với việc huy động tối đa các giác

\* Sở Giáo dục - Đào tạo Bà Rịa

quan để tiến hành trải nghiệm giải quyết nhiệm vụ được giao. Trong lớp học, GV lưu ý mỗi HS sẽ có một vốn kinh nghiệm khác nhau liên quan đến hoạt động, nhiệm vụ được giao. Việc quan tâm đến vốn kinh nghiệm của HS, giúp GV hỗ trợ kịp thời, đồng thời giao nhiệm vụ vừa sức, tạo thuận lợi tổ chức các hoạt động thành công hơn.

**Giai đoạn 2 - Quan sát, phản hồi:** giúp HS hiểu các tác động trong tình huống cụ thể mà HS tiếp nhận ở giai đoạn 1. Đây là giai đoạn HS trình bày những gì mình thực hiện được theo yêu cầu mà GV đã giao ở giai đoạn 1. HS thảo luận, nhận xét, thậm chí phản biện nhau về các kết quả trình bày của cá nhân hoặc nhóm; đánh giá khách quan, có hệ thống về kinh nghiệm cụ thể đã tích lũy trước đó. GV cần tạo điều kiện để HS phát huy cao độ các kinh nghiệm sẵn có vào thực hiện nhiệm vụ (thông qua việc tạo niềm tin, động viên, khuyến khích để HS được trình bày hết suy nghĩ của mình về vấn đề được giao).

**Giai đoạn 3 - Hình thành khái niệm:** Hình thành hiểu biết về các nguyên lý chung tương ứng với các tình huống cụ thể, giúp HS liên hệ «kinh nghiệm cụ thể» của mình với lý thuyết. Sau khi có được quan sát chi tiết kết hợp với suy tưởng sâu sắc, HS tiến hành khái niệm hóa các kinh nghiệm đã nhận được. Đây là bước quan trọng để các kinh nghiệm được chuyển đổi thành «tri thức» và bắt đầu lưu giữ lại trong vỏ não. Không có bước này, các kinh nghiệm sẽ không thể được nâng cấp và phát triển lên một tầm cao mới hữu ích hơn mà chỉ là các trải nghiệm vụn vặt nhặt được trong tiến trình học tập hay thực hành. Giai đoạn khái niệm hóa kết thúc bằng việc lập một kế hoạch cho cách hành động tiếp theo trong thời gian tới. Thông thường giai đoạn này được tiếp nối giai đoạn trước (quan sát có suy tưởng) một cách tự nhiên bằng việc trả lời cho các câu hỏi quan trọng trong quá trình quan sát và suy tưởng - có thể coi như kết luận của toàn bộ quá trình suy tưởng.

**Giai đoạn 4 - Thử nghiệm tích cực:** Các giả định được kiểm nghiệm trong các tình huống mới. Ở giai đoạn trước, HS đã có một bản kết luận được đúc rút từ thực tiễn với các luận cứ và suy tư được liên kết chặt chẽ. Bản kết luận đó có thể coi như một giả thuyết và phải đưa vào thực tiễn để kiểm nghiệm, đánh giá.

### 3. Thiết kế «Kế hoạch DH» minh họa

**Bài: Một số loài cây sống trên cạn (Tự nhiên và Xã hội 2)**

\* **Mục tiêu:** Sau bài học, HS: - Biết nêu tên và lợi ích của một số cây sống trên cạn; - Hình thành kỹ năng quan sát mô tả; - Có thái độ yêu quý và bảo vệ cây.

\* **Chuẩn bị:** - GV: + Chọn địa điểm tổ chức DH, nơi có nhiều cây sống trên cạn như: sân trường, công viên,... chuẩn bị thêm tranh ảnh một số cây sống trên cạn mà nơi quan sát không có; + Phiếu hướng dẫn quan sát (có thể tham khảo nội dung phiếu đính kèm); - HS chuẩn bị trang phục (mũ, giày...) để học tập ngoài trời; - GV tập trung lớp, ổn định lớp và giới thiệu bài học «Một số loài cây sống trên cạn»; phổ biến nội quy học ngoài thiên nhiên, khu vực học tập.

\* Các hoạt động DH dựa theo quy trình GDTN diễn ra như sau:

- **Hoạt động 1 - Trải nghiệm:** + GV chia lớp thành những nhóm nhỏ và giao nhiệm vụ cho các nhóm: quan sát khu vực học tập các em và hoàn thành phiếu hướng dẫn quan sát; + HS tiến hành thực hiện nhiệm vụ được giao theo nhóm, tập trung đi quan sát khu vực được phân công. Bằng vốn kiến thức có sẵn của mỗi HS, cùng với sự huy động tối đa các giác quan để giải quyết nhiệm vụ được giao; + GV cần chú ý bao quát lớp học, hỗ trợ các nhóm khi gặp khó khăn.

- **Hoạt động 2 - Quan sát - Phản hồi:** + Sau khi hết thời gian quan sát xong, GV tập trung các nhóm lại, yêu cầu mỗi nhóm cử một đại diện lên trình bày trước lớp; + Lần lượt mỗi nhóm cử đại diện trình bày nội dung của phiếu, các HS khác trong nhóm có thể bổ sung thêm; các nhóm khác trao đổi về nội dung mà nhóm bạn trình bày; + GV có thể sử dụng câu hỏi gợi ý để các nhóm trình bày hết những nội dung quan sát được; + GV hướng dẫn các nhóm nhận xét từng nội dung trao đổi của nhóm bạn.

- **Hoạt động 3 - Hình thành khái niệm:** + GV gợi ý để HS nêu được sự đa dạng, phong phú của loài cây sống trên cạn và lợi ích của chúng; + GV nhận xét, kết luận: Có rất nhiều loài cây sống trên cạn. Chúng là nguồn cung cấp thức ăn cho con người và động vật, ngoài ra chúng còn có nhiều lợi ích khác.

- Hoạt động 4 - Thử nghiệm tích cực: + GV phát cho mỗi nhóm vài tranh hoặc ảnh đã chuẩn bị, yêu cầu HS trong nhóm cho biết: tên và ích lợi của cây trong hình; + HS làm việc theo nhóm; + Sau khi các nhóm quan sát xong, GV thu tranh lại và cá nhân một số HS trình bày tên và lợi ích của các cây trong hình; + HS và GV nhận xét, đánh giá hoặc trao đổi thêm về nội dung trình bày.

Trong DH ở tiểu học, không có một phương pháp hay một hình thức DH nào là tối ưu và mang lại hiệu quả cao nhất. Lựa chọn phương pháp và hình thức tổ chức DH phù hợp với nội dung bài học, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí HS, phù hợp với thực tế DH của mỗi lớp là nhiệm vụ quan trọng của mỗi GV. Bài viết góp phần giúp GV có thêm một lựa chọn trong việc tổ chức DH cho HS nhằm nâng cao chất lượng GD toàn diện ở tiểu học hiện nay.

Phụ lục: Phiếu hướng dẫn quan sát

TRƯỜNG	LỚP.....	NHÓM.....
<b>PHIẾU HƯỚNG DẪN QUAN SÁT</b>		
1. Tên cây quan sát		
2. Đó là cây cao cho bóng mát hay cây hoa, cây cỏ?		
3. Cây đó có hoa hay không?		
4. Có thể nhìn thấy phần rễ cây không? Tại sao? Đối với những cây mọc trên cạn rễ cây có vai trò gì đặc biệt?		
5. Cây em quan sát được có xanh tốt không? Tại sao?		
6. Em hãy nêu ích lợi của cây ?		

#### Tài liệu tham khảo

1. Bộ GD-ĐT. Tự nhiên và Xã hội 2. NXB Giáo dục Việt Nam, H.2011.
2. Kolb D. Trải nghiệm học tập kinh nghiệm như là nguồn gốc của việc học và phát triển. Englewood Cliffs, New Jersey: Prentice Hall, 1984.
3. Geoffrey Petty. Dạy học ngày nay. NXB Stanley Thornes (Bản dịch Dự án Việt - Bỉ, 2003).

#### SUMMARY

*Experiential education is a process focusing on utilization of maximum existing knowledge and experience of students, creating all conditions so that students improve their abilities in learning activity. In teaching of Nature and Society subjects at elementary school, experiential education create opportunity for students to improve their maximum knowledge on human, thing, natural phenomenon very closed in their life as well as create opportunity in order that students develop their senses in learning.*

## Giá trị biểu tượng “cây xà nu” ...

(Tiếp theo trang 54)

chiến đấu. Và khi cuộc đồng khởi nổ ra thì sức mạnh lòng căm thù của nhân dân được miêu tả như sự nổi giận, sự trừng phạt của rừng xà nu: «Suốt đêm nghe cả rừng Xô Man ào ào rung động và lửa cháy khắp rừng...»

2. Không thể phủ nhận, hình tượng «cây xà nu» là một thành công xuất sắc về phương diện nghệ thuật của nhà văn Nguyễn Trung Thành - nhất là trong thủ pháp nhân cách hoá, miêu tả cây xà nu như con người. Thân cây trở thành «thân hình xà nu», nhựa xà nu «như những cục máu lớn», rừng xà nu «ưỡn tấm ngực lớn của mình ra che chở cho làng». Nhà văn đã biến rừng xà nu thành một hệ thống hình ảnh, một «nhân vật» được miêu tả song song, ứng chiếu với hệ thống hình tượng nhân vật. Tất cả đều phát huy sức mạnh của thủ pháp nghệ thuật nhân cách hoá, nghệ thuật mang tính biểu tượng.

Xây dựng tính biểu tượng «cây xà nu», Nguyễn Trung Thành đã kết hợp bút pháp tả và gợi: bút pháp tả đem đến hình ảnh cụ thể, sinh động về cây xà nu - một loài cây họ thông, mang sức sống bền bỉ mãnh liệt, gắn với đời sống người dân Tây Nguyên; bút pháp gợi mang lại chiều sâu ý nghĩa biểu tượng của xà nu. Chính điều này làm cho biểu tượng mang một vẻ đẹp hào hùng, lãng mạn và điển đạt được chiều sâu tư tưởng tác phẩm. □

#### Tài liệu tham khảo

1. Ngữ văn 12 (nâng cao, tập 2). NXB Giáo dục, H. 2008.
2. Nguyễn Đăng Mạnh. “Nguyễn Ngọc, con người làng mạn” (sách Nhà văn Việt Nam hiện đại, chân dung và phong cách). NXB Trẻ, TP. Hồ Chí Minh, 2000.
3. Nhị Ca. “Bàn tay Tnú và cây xà nu”. Tạp chí Văn nghệ quân đội, số 8/1976.

#### SUMMARY

*“Rung xà nu” is a typical work for Nguyen Ngoc’s art style. “Rung xà nu” - a short story - embraced the major matters of the nation and Vietnamese people during the period of resistance against the U.S. To express the theme of the work, the writer, Nguyen Ngoc successfully described the “xa nu” image. This article discusses about the xa nu’s symbolic value, suggests an approach and exploits “Rung xà nu” story.*